

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 04 năm 2019

DỰ THẢO BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1) Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh

Hoạt động SXKD năm 2018 của Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) đạt được các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% TH/KH năm 2018
Doanh thu	44.850	50.000	68.423	136.85 %
Lợi nhuận	7.805	8.300	9.223	111,1%

Kết quả SXKD năm 2018 vượt so với kế hoạch đã đề ra là do các nguyên nhân:

+ Về doanh thu: Doanh thu năm 2018 vượt 36,85 % so với kế hoạch đề ra là do doanh thu của Công ty có sự mở rộng kinh doanh. Trong đó, công ty chú trọng khai thác Depot container; Kho CFS; Kho Ngoại quan và công ty cũng đã mạnh dạn giảm kinh doanh đối với mặt hàng rời, hàng bao. Điều này cho thấy Công ty đã cắt giảm hoạt động kinh doanh không hiệu quả trong những năm trước, tập trung cho các hoạt động có lợi thế để đáp ứng theo đúng định hướng mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra.

+ Về lợi nhuận : Lợi nhuận kế toán trước thuế 9.223 triệu đồng, tương ứng vượt 11,1% kế hoạch so với Nghị quyết tại đại hội cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua. Đạt được kết quả trên nhờ sự chỉ đạo, định hướng kịp thời từ HĐQT và việc thực hiện đồng bộ các giải pháp trong quá trình điều hành của Ban Giám đốc như: Tổ chức và khai thác tốt diện tích kho, bãi ; Nâng cao chất lượng thực hiện dịch vụ tại kho, bãi; Mở rộng hoạt động kinh doanh.

2) Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2018	Ghi chú
1	Hệ số bảo toàn vốn(H)	Lần	1,22	H= Giá trị Tổng tài sản – Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu Hệ số >1: Vốn được bảo toàn và phát triển.
2	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,65	= Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn Hệ số > 1: Đảm bảo tốt khả năng thanh toán.

3	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu thuần (ROS)	%	10,95 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần x 100%. Cứ 100 đồng doanh thu thuần tạo ra 10,95 đồng lợi nhuận sau thuế.
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Tài sản (ROA)	%	10,48 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bq x 100%. Cứ 100 đồng tài sản tạo ra được 10,48 đồng lợi nhuận sau thuế.
5	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn CSH (ROE)	%	14,23 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bq x 100%. Cứ 100 đồng vốn CSH tạo ra 14,23 đồng lợi nhuận sau thuế.

3) Thực hiện đầu tư:

Giá trị đầu tư trong năm 2018 là 2.273.610.492 đồng từ vốn chủ sở hữu và vốn vay ngân hàng. Trong đó, Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục để phục vụ sản xuất tại Kho CFS, Kho Ngoại quan và Depot container.....Các hạng mục đầu tư bao gồm: 02 xe đầu kéo; 02 xe rơ móc; phễu tịnh bao 02 vú; băng tải tự nâng 10m; Mua container 20 feet, 40 feet.

4) Những tiến bộ đã đạt được năm 2018:

Trong năm 2018 công ty đã từng bước sắp xếp nhân sự ở các phòng ban cho hợp lý nhằm phát huy hiệu quả và năng lực ở mỗi cá nhân, mỗi bộ phận. Thực hiện tuyển dụng nhân sự có chất lượng kết hợp với đào tạo nhằm đáp ứng tốt yêu cầu kinh doanh của Công ty.

Xây dựng hoàn chỉnh các quy trình hoạt động và điều hành của công ty. Hoàn thành hệ thống phân công và mô tả công việc tất cả các vị trí trong công ty. Duy trì các tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Chú trọng công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên.

Trong hoạt động kinh doanh, Công ty đã tính toán để khai thác hiệu quả các dịch vụ như Kho CFS; Bonded, Depot, tập trung tối đa vào lượng hàng hoá thông qua Cảng Đà Nẵng, cho cảng thuê phương tiện thiết bị,...

Xây dựng kế hoạch và chú trọng việc triển khai hoạt động marketing. Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ. Dẫn hướng tới sự chuyên nghiệp trong cung cấp dịch vụ Logistics.

Rà soát, kiểm tra việc sử dụng các định mức nguyên, nhiên, vật liệu nghiêm túc, chấp hành việc tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm.

Chỉ đạo chặt chẽ công tác cán bộ, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trên cơ sở mục tiêu chiến lược và nhiệm vụ sản xuất của Công ty.

Ban điều hành và các bộ phận liên quan tiến hành kiểm tra, xem xét tình hình kho tàng bến bãi để sửa chữa, bảo trì và bảo dưỡng.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

1) Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:

- Doanh thu năm 2019 : 78 tỷ đồng.
- Lợi nhuận cả năm 2019 : 9,660 tỷ đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 1,932 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 : 7,728 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2019 : 15% (trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng)
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế
- Số còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển.

2) Kế hoạch đầu tư: Dự kiến đầu tư năm 2019: Tổng giá trị: **9.350.000.000 đồng.**

STT	Hạng mục	Số lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	Đầu tư		8.250.000.000	
1	Nhà vệ sinh	01	300.000.000	
2	Xe nâng 03 tấn	01	700.000.000	
3	Pallet	400 cái	400.000.000	
4	Kệ Selective	6 dãy	400.000.000	
5	Rơ móc	02	700.000.000	
6	Xe đầu kéo + rơ móc	05	5.250.000.000	
7	Loại khác	01	500.000.000	
II	SCCK và Hạ tầng		800.000.000	
1	Sửa chữa lớn phương tiện thiết bị	01	300.000.000	05 xe đầu kéo (200 triệu đồng) và PTTB khác (100 triệu đồng).
2	Sửa chữa lớn kho bãi	01	500.000.000	Nhà kho số 1,2,3 (200 triệu đồng); loại khác (300 triệu đồng).
III	Chi phí đào tạo	01	300.000.000	
	Tổng cộng		9.350.000.000	

3) Các nhóm giải pháp chính để thực hiện kế hoạch năm 2019:

3.1) Về tổ chức, nhân sự:

+ Năm 2019 tiếp tục thực hiện sắp xếp bố trí cán bộ nhân sự ở các phòng ban cho hợp lý nhằm đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Lên kế hoạch tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, đặt biệt chú trọng nhân sự bộ phận Marketing.

+ Áp dụng KPIs để đánh giá hiệu quả công việc của từng nhân viên. Thực hiện phân công công việc và mô tả công việc với từng vị trí. Xây dựng bộ quy tắc ứng xử và hướng đến xây dựng văn hoá công ty.

+ Chú trọng chấn chỉnh công tác quản lý, giám sát nội bộ, điều hành hợp lý, khoa học. Tất cả hoạt động kinh doanh đều được xây dựng và áp dụng quy trình. Thực hiện tốt công tác đào tạo và đào tạo lại cán bộ với định hướng để kiêm nhiệm nhằm tinh gọn bộ máy tổ chức.

+ Duy trì các tiêu chuẩn ISO 9001 : 2008 trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Áp dụng phần mềm quản lý vào lĩnh vực quản lý kho CFS, kho ngoại quan và khai thác Depot.

+ Xây dựng bộ hồ sơ hướng dẫn an toàn vệ sinh lao động và áp dụng vào thực tế hoạt động kinh doanh của công ty.

3.2) Công tác kinh doanh:

+ Đánh giá sự hài lòng của khách hàng theo hàng quý để điều chỉnh kịp thời.

+ Xây dựng kế hoạch Marketing năm 2019 ngay từ đầu năm.

+ Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ từ đó quảng bá tiếp thị thương hiệu, hình ảnh Công ty.

+ Xây dựng Kế hoạch kinh doanh chi tiết và phân chia cụ thể cho từng tháng, từng quý.

3.3) Các giải pháp về tài chính:

+ Sử dụng nguồn vốn linh hoạt, hiệu quả, nguồn vốn vay phải chọn được ngân hàng có chính sách và lãi suất hợp lý nhất.

+ Rà soát, kiểm tra thường xuyên việc sử dụng các định mức nguyên, nhiên, vật liệu đối với tất cả các hoạt động kinh doanh. Nghiêm túc chấp hành việc tiết kiệm điện; nước; văn phòng phẩm,... ở tất cả các bộ phận của Công ty.

+ Ưu tiên chi phí phục vụ trực tiếp kinh doanh; điều tiết việc đầu tư, mua sắm đảm bảo hiệu quả trong từng thời kỳ; khai thác tối đa công suất các phương tiện thiết bị, kho tàng bến bãi hiện hữu.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019. Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực để giữ vững ổn định và phát triển của Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao. Đồng thời, mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
GIÁM ĐỐC

TRẦN PHƯỚC HỒNG